

Số: 15 /QĐ-KKT

Quảng Trị, ngày 26 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 3018/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024 cho các Sở, Ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;

Căn cứ Công văn số 160/STC-TCHCSN ngày 12/01/2024 của Sở Tài chính về việc Thông báo dự toán chi NSNN năm 2024;

Xét đề nghị của văn phòng Ban, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh. (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Kế toán trưởng, các Phòng chuyên môn và các đơn vị liên quan thuộc và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này. /*Thư*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng CM;
- Lưu :VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Phạm Ngọc Minh

Đơn vị: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị
Chương: 599 - Khoản 341

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 5./QĐ_KKT ngày 26./01/2024 của Ban Quản lý Khu
kinh tế tỉnh Quảng Trị)



ĐVT: Ngàn đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao	Văn bản cấp vốn	Ghi chú
I	Tổng số thu,chi,nộp ngân sách phí, Lệ phí			
II	Dự toán chi NSNN	7.330.000		
1	Chi quản lý hành chính	6.531.000		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4.363.000	Theo Thông báo số 160/STC- TCHCSN ngày 12/01/2024 của Sở Tài chính	
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	2.168.000		
2	Kinh phí ự nghiệp Môi trường	814.000		
2.1	Kinh phí giám sát chất lượng môi trường (các Khu công nghiệp, KKT)	799.000		